

Mô tả sản phẩm **Sikafloor-161**

Sikafloor-161 là chất kết dính nhựa Epoxy có màu 2 thành phần có độ nhớt thấp và không dung môi.

Thông tin chi tiết

Sử dụng Sikafloor-161:

- Lớp sơn lót cho mặt nền bê tông, vữa trát xi măng và vữa trát epoxy
- Dùng cho bề mặt có độ thấm hút từ thấp đến cao
- Lớp lót cho hệ thống Sikafloor
- Chất kết dính cho vữa tự san bằng và vữa trát

Ưu điểm Sikafloor-161

- Độ nhớt thấp
- Khả năng thấm thấu tốt
- Kết dính tuyệt hảo
- Không dung môi
- Dễ thi công
- Thời gian chờ ngắn
- Ứng dụng đa dạng

Thông số sản phẩm Sikafloor-161

Dạng / Màu: Phần A: Chất lỏng trong suốt, màu hơi nâu

Phần B: Chất lỏng trong suốt

Đóng gói: 10kg/bộ (thành phần A+B)

Thành phần A: 7.9 kg/thùng

Thành phần B: 2.1 kg/thùng

Điều kiện lưu trữ: Lưu trữ trong điều kiện khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp và nhiệt độ từ +18°C và +30°C

Thời hạn sử dụng: 12 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở.

Thông số kỹ thuật

Gốc hóa học: Epoxy

Khối lượng thể tích

Thành phần A: ~ 1.60 kg/l

Thành phần B: ~ 1.0 kg/l

Hỗn hợp trộn (A+B): ~ 1.40kg/l ở +23oC (DIN ZN ISO 2811-1)

Hàm lượng chất rắn: 100%

Đặc tính cơ lý

Cường độ nén: ~ 60 N/mm² (28 ngày và 230C) (EN 196-1)

Cường độ uốn: ~ 30 N/mm² (28 ngày và 230C) (EN 196-1)

Cường độ bám dính: >1.5 N/mm² (Bê tông bị vỡ) (ISO 4624)

Độ cứng Shore D: 76 (7ngày và 230C) (DIN53 505)

Khả năng kháng mài mòn: 70 mg (CS 10/100/1000) 8 ngày và ở 230 C (DIN53-109)

Tính kháng

Kháng hóa chất: Kháng nhiều loại hóa chất, tham khảo bảng chi tiết kháng hóa chất

Thời gian	Nhiệt độ
Lâu dài	50 ⁰ C

7 ngày	80°C
12 giờ	100°C

Thỉnh thoảng tiếp xúc nhiệt ẩm có thể chịu được đến 800C

Không tiếp xúc trực tiếp đồng thời hóa học và cơ học

Thông tin hệ thống

Lớp lót:

Bê tông cường độ rỗng thấp/trung bình: 1 x Sikafloor 161

Bê tông có độ rỗng cao: 2 x Sikafloor 161

Lớp vữa mịn tự san bằng (độ thô mặt < 1 mm):

Lớp lót: 1 x Sikafloor 161

Vữa san bằng: 1 x Sikafloor 161+ cát thạch anh (0.1 – 0.3) + Extender T

Lớp vữa dày (tự san bằng từ 1.5-3.0 mm):

Lớp lót: 1 x Sikafloor 161

Vữa san bằng: 1 x Sikafloor 161+ cát thạch anh (0.1 – 0.3)

Lớp vữa trát: Độ dày 15 – 20 mm)/Vữa sửa chữa:

Lớp lót: 1 x Sikafloor 161

Lớp kết nối: 1 x Sikafloor 161

Lớp xử trát: 1 x Sikafloor 161+ hỗn hợp cát thích hợp

Thực tế cấp phối cát sau đây rất thích hợp để dùng cho lớp vữa trát có độ dày 15 – 20 mm

25 phần cát thạch anh 0.1 – 0.5 mm theo khối lượng.

25 phần cát thạch anh 0.4 – 0.7 mm theo khối lượng.

25 phần cát thạch anh 0.7 – 1.2 mm theo khối lượng.

25 phần cát thạch anh 2.0 – 4.0 mm theo khối lượng.

Phương pháp thi công

Định mức và tỉ lệ trộn:

Hệ thống phủ	Sản phẩm	Định mức
Lớp lót	Sikafloor 161	0.35 – 0.55 kg/m ²
Vữa mịn tự san bằng (độ thô mặt <1 mm)	1 phần Sikafloor 161 + 0.5 phần cát thạch anh (0.1 – 0.3 mm) + 0.015 phần Extender T theo khối lượng)	1.7 kg/m ² /mm
Lớp san bằng trung bình (độ thô mặt đến 2 mm)	1 phần Sikafloor 161 + 0.5 phần cát thạch anh (0.1 – 0.3 mm) + 0.015 phần Extender T theo khối lượng)	1.9 kg/m ² /mm
Lớp vữa dày (tự san bằng 1.5 – 3 mm)	1 phần Sikafloor 161 + 1 phần cát thạch anh (0.1 – 0.3 mm) + rắc cát 0.4 – 0.7 (nếu cần)	1.9 kg/m ² /mm
Lớp kết nối	Sikafloor 162	0.3 – 0.5 kg/m ²
Vữa trát (15 – 20 mm)/	1 phần Sikafloor 161 + 6 phần cát thạch anh (theo	2.2 kg/m ²

vữa sửa chữa

khối lượng)

Chú ý: số liệu trên óc tính lý thuyết và không hoàn toàn chính xác, nó phụ thuộc vào độ nghiêng, độ gập ghềnh của bề mặt và sự hao hụt trong thi công.

Chất lượng bề mặt

Bề mặt bê tông phải đặc chắc và cường độ tối thiểu phải là 25 N/mm² với lực bám dính là 1.5N/mm²

Bề mặt phải sạch, khô ráo, không dính dầu mỡ, các vết bẩn và lớp phủ cũ phía được làm sạch
Nên làm thử 1 diện tích nhỏ để kiểm tra trước khi thi công sản phẩm

Chuẩn bị bề mặt:

Dùng các thiết bị để làm thô ráp bề mặt bê tông, hoặc dung cát để thổi sạch các mảnh vụn xi măng các mảnh vụn bê tông yếu

Nên loại bỏ các mảnh vụn bê tông yếu, các vết nứt hư hỏng như các lỗ hổng... nên được phát hiện

Sử dụng các sản phẩm thích hợp như Sikafloor, Sikagart để sửa chữa các bề mặt, bịt kín các lỗ hổng, tạo bề mặt bằng phẳng...

Bụi, tạp chất và các mảnh vỡ lỏng phải được loại bỏ bằng máy hút bụi hoặc bàn chải.

Điều kiện và giới hạn thi công

Nhiệt độ bề mặt: 100C – 300C

Nhiệt độ môi trường: 100C – 300C

Độ ẩm bề mặt: < 4% (Thử dụng cụ đo của Sika hoặc phương pháp sấy)

Độ ẩm môi trường: Cao nhất là 80%

Điểm sương: Lưu ý về sự ngưng tụ

Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn điểm sương 30C để tránh rủi ro sự ngưng tụ hay dộp của bề mặt khi hoàn thiện.

Thi công

Tỉ lệ trộn:

Thành phần A: thành phần B = 79:21(khối lượng)

Thời gian trộn:

Trước khi trộn, khuấy đều thành phần A. Khi cho hết thành phần B vào thành phần A tiếp tục trộn trong 3 phút cho đến khi được hỗn hợp đồng nhất (để đạt được hỗn hợp đều thì nên cho vào 1 thùng khác để trộn).

Dùng máy trộn điện được trộn bằng cần trộn tốc độ thấp (300 – 400 vòng/phút) hoặc dụng cụ trộn chuyên dùng

Phương pháp thi công: trước khi thi công phải chắc chắn rằng độ ẩm bề mặt và điểm sương đạt yêu cầu

Nếu độ ẩm lớn hơn 4% có thể dùng Sikafloor Epocem như hệ thống ngăn ẩm

Làm phẳng bề mặt: Trước hết mặt sàn phải phẳng, nên dùng vữa Sikafloor 161 tự san phẳng để làm phẳng sàn. Thi công lớp vữa san bằng bằng bàn cào/bay đạt độ yêu cầu

Lớp vữa rắc cát: Đổ Sikafloor 161 ra sàn và dung bay phân bố đều trên bề mặt nền. tiếp đến dung bay rang cửa gạt đều sản phẩm theo 2 hướng vuông góc nhau để tạo ra độ dày đồng đều. Cát thạch anh nên rải sau đó 15 phút nhưng phía trước 30 phút (ở nhiệt độ +20o C), rắc nhẹ lúc ban đầu sau đó cho nhiều hơn.

Lớp kết nối: Thi công Sikafloor 161 bằng cọ, con lăn, hoặc bàn cào.

Vữa láng nền/ Vữa sửa chữa: Thi công lớp vữa láng nền lên lớp kết nối còn ướt, sử dụng các thanh nẹp và thanh gạt vữa để san bằng khi cần thiết. Sau một thời gian chờ ngắn, dùng bay hoặc lớp xoa nền có phủ lớp phủ lớp Teflon (thường có tốc độ 20-90 vòng/phút) để đầm và làm phẳng lớp vữa

Vệ sinh dụng cụ: Rửa dụng cụ và thiết bị ngay lập tức bằng Thinner C, khi sản phẩm đã đóng rắn thì phải dụng biện pháp cơ học để vệ sinh.

Thời gian cho phép thi công:

Nhiệt độ	Thời gian
10 ⁰ C	~ 50 phút
20 ⁰ C	~ 25 phút
30 ⁰ C	~ 15 phút

Thời gian chờ: Trước khi phủ (không dung môi) trên lớp Sikafloor 161 nền:

Nhiệt độ sàn	Thời gian tối thiểu	Thời gian tối đa
10 ⁰ C	24 giờ	3 ngày
20 ⁰ C	12 giờ	2 ngày
30 ⁰ C	8 giờ	1 ngày

Trước khi phủ (loại có dung môi) trên lớp Sikafloor 161 nền:

Nhiệt độ sàn	Thời gian tối thiểu	Thời gian tối đa
10 ⁰ C	30 giờ	3 ngày
20 ⁰ C	24 giờ	2 ngày
30 ⁰ C	16 giờ	1 ngày

Thời gian chỉ có tính tương đối và có thể thay đổi phụ thuộc vào nhiệt độ và độ ẩm môi trường.

Chú ý thi công:

- Không thi công Sikafloor 264 trên bề mặt có độ tăng
- Không thay thế lớp kết nối
- Thi công Sikafloor 264 cần phải ngăn chặn độ ẩm, ngưng tụ hơi nước và nước trong 24h
- Làm phẳng các khu vực trũng trên bề mặt bằng lớp lót
- Nên tiến hành thử nghiệm trước cho hỗn hợp vữa để tìm ra cấp phối cốt liệu thích hợp

Đối với các mạch ngừng cần xử lý, nên theo hướng dẫn sau:

- + Vết nứt tĩnh: Dùng Sikadur hoặc Sikafloor epoxy để trám kín và làm phẳng
- + Vết nứt động: Cần xem xét kỹ vết nứt nếu cần thiết dùng băng phủ đàn hồi được thiết kế cho khe dịch chuyển.

Việc đánh giá và xử lý vết nứt không đúng sẽ giảm tuổi thọ công trình hoặc gây ra các vết nứt khác.

Thời gian bảo dưỡng

Thời gian chờ sau khi thi công

Nhiệt độ	Chịu tải nhẹ	Chịu tải vừa	Chịu tải
----------	--------------	--------------	----------

10 ⁰ C	~ 72 giờ	~ 6 ngày	~ 10 ngày
20 ⁰ C	~ 24 giờ	~ 4 ngày	~ 7 ngày
30 ⁰ C	~ 18 giờ	~ 2 ngày	~ 5 ngày

Vệ sinh/bảo dưỡng

Để giữ bề mặt sàn sau khi thi công, các mẫu Sikafloor 264 SL bị rơi vãi phải được lau sạch ngay lập tức và phải dùng máy đánh bóng mềm để làm sạch cơ học, làm sạch bằng phương pháp ướt, phương pháp chà mạnh, vệ sinh bằng kỹ thuật rửa chân không, sử dụng chất tẩy rửa thích hợp và sáp ong.

Thông tin về sức khỏe và an toàn

Sinh thái học: Không đổ bỏ vào nguồn nước.

Đổ bỏ chất thải: Theo qui định của địa phương.

Vận chuyển: Không nguy hiểm

Cẩn trọng: Vì sản phẩm là chất kiềm nên tránh tiếp xúc với da, thủy tinh, các lớp sơn. Mang găng tay và kính bảo hộ.

Antisol E không độc khi sử dụng thông thường, nhưng trong trường hợp bị loang đổ thì phải làm sạch bằng thật nhiều nước.